

Lịch Sử Ẩn Kín của Câu Bốn Mười – Số Hai Mười Lăm

Ê-xê-chi-ên Số Sáu

Jeff Pippenger

2026-08-11

Tôi đã trích dẫn từ một đoạn trong Chứng ngôn cung cấp nhiều tuyến chân lý khác nhau liên hệ với kinh nghiệm của Ê-xê-chi-ên, Ê-sai và Giăng trong nơi thánh. Giăng quay lại để xem tiếng phán ở phía sau mình trong Khải Huyền chương một.

Vào ngày của Chúa, tôi được ở trong Thánh Linh, và nghe đằng sau mình có một tiếng lớn như tiếng kèn, phán rằng: Ta là Alpha và Omega, là Đấng đầu tiên và là Đấng sau cùng; điều người thấy, hãy viết vào một sách, rồi gởi đến bảy hội thánh ở A-si-a: Ê-phê-sô, Smirna, Bết-găm, Thyatira, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi-a, và Lao-đi-xê. Tôi bèn quay lại để xem tiếng phán với mình. Và khi đã quay lại, tôi thấy bảy chân đèn bằng vàng. Khải Huyền 1:10–12.

Từ đảo Patmos rồi vào trong đền thánh trên trời, nơi Giăng thấy Khải tượng về Đấng Christ mà Bà White cho chúng ta biết đến, đó chính là cùng một Khải tượng mà Đa-ni-ên đã thấy trong chương mười của sách ông.

“Trong những ngày ấy, ta là Đa-ni-ên, than khóc trọn ba tuần lễ. Ta không ăn bánh ngon, thịt và rượu không hề vào miệng ta, ta cũng chẳng xúc dầu gì cả.... Rồi ta ngước mắt lên và nhìn, kìa, có một người mặc áo vải gai mịn, lưng thắt đai bằng vàng ròng U-pha. Thân người như ngọc bích, mặt như ánh chớp, mắt như đuốc lửa, cánh tay và bàn chân như đồng đánh bóng, và tiếng lời người như tiếng của một đám đông’ (Đa-ni-ên 10:2–6).”

“Bức mô tả này tương tự như điều Giăng đã ghi lại khi Đấng Christ được bày tỏ cho ông tại đảo Patmos. Không ai khác hơn chính Con Đức Chúa Trời đã hiện ra với Đa-ni-ên. Chúa chúng ta đến cùng với một sứ giả thiên thượng khác để dạy cho Đa-ni-ên biết những gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt.” Sanctified Life, 49.

Chín câu đầu tiên xác định cách thức Khải Huyền của Đức Chúa Jêsus Christ được mở ẩn ngay trước khi thời kỳ ân điển dành cho nhân loại chấm dứt. Sự Khải thị ấy được Đức Chúa Trời ban cho Đức Chúa Jêsus, Đấng đã trao cho Gáp-ri-ên, và Gáp-ri-ên trao lại cho Giăng cùng với một sự ủy nhiệm để Giăng gửi sứ điệp ấy đến bảy Hội thánh. Ê-sai đã nhận sự ủy nhiệm của mình để làm điều tương tự trong chương sáu, và Ê-xê-chi-ên cũng nhận cùng một mệnh lệnh ấy trong các chương hai và ba. Giăng là một tù nhân khi ông nhận sự ủy nhiệm của mình; Ê-xê-chi-ên và Đa-ni-ên là những kẻ bị lưu đày tại Ba-by-lôn, còn Ê-sai thì đang sống trong thời kỳ lịch sử của vua gian ác A-cha của Giu-đa.

“Có những bánh xe ở trong những bánh xe, được sắp đặt phức tạp đến nỗi thoát nhìn, đối với Ê-xê-chi-ên, chúng dường như hoàn toàn rối loạn. Nhưng khi chúng chuyển động, thì đó là với sự chính xác tuyệt mỹ và trong sự hòa hợp trọn vẹn. Các hữu thể thiên thượng thúc đẩy những

bánh xe ấy, và trên hết, nơi ngôi bằng bích ngọc rực rỡ vinh hiển, là Đấng Hằng Hữu; còn chung quanh ngôi là vàng mỏng bao bọc, biểu tượng của ân điển và tình yêu thương. Bị áp đảo bởi vinh quang kinh khiếp của cảnh tượng ấy, Ê-xê-chi-ên sấp mình xuống mặt đất, thì có tiếng phán bảo ông hãy đứng dậy và nghe lời của Đức Giê-hô-va. Rồi một sứ điệp cảnh cáo cho Y-sơ-ra-ên đã được ban cho ông.” Testimonies, 751.

Tôi lại nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đây, và ai sẽ đi cho chúng ta? Bấy giờ tôi thưa rằng: Có con đây; xin hãy sai con. Ê-sai 6:8.

“Khải tượng này được ban cho Ê-xê-chi-ên vào một thời điểm khi tâm trí ông đầy dẫy những linh cảm u ám. Ông thấy xứ sở của tổ phụ mình đang nằm trong cảnh hoang tàn...”

“Cũng vậy, khi Đức Chúa Trời sắp mở cho Giăng, môn đồ được yêu dấu, biết lịch sử của hội thánh trong các thời đại tương lai, Ngài đã ban cho ông một sự bảo đảm về mối quan tâm và sự chăm sóc của Đấng Cứu Thế đối với dân sự Ngài bằng cách bày tỏ cho ông thấy ‘Một Đấng giống như Con Người,’ đi giữa các chân đèn, là biểu tượng của bảy hội thánh. ...”

“Những bài học này là vì ích lợi của chúng ta. Chúng ta cần đặt đức tin mình nơi Đức Chúa Trời, vì ngay trước mặt chúng ta là một thời kỳ sẽ thử luyện linh hồn loài người. ...”

“Chúng ta đang đứng trên ngưỡng cửa của những biến cố lớn lao và trọng đại. Lời tiên tri đang mau chóng ứng nghiệm. Chúa đang ở trước cửa. Chẳng bao lâu nữa, trước mắt chúng ta sẽ mở ra một thời kỳ có tầm quan tâm hết sức sâu rộng đối với mọi người đang sống. Những cuộc tranh luận của quá khứ sẽ được khơi dậy trở lại; những cuộc tranh luận mới sẽ phát sinh. Những cảnh tượng sẽ diễn ra trong thế giới chúng ta còn chưa hề được ai lường tượng đến. Sa-tan đang hoạt động qua các tác nhân loài người. Những kẻ đang nỗ lực thay đổi Hiến pháp và bảo đảm một đạo luật buộc phải giữ ngày Chủ nhật hầu như không nhận thức được kết quả sẽ là gì. Một cuộc khủng hoảng đang kề cận ngay trước mắt chúng ta.

“Nhưng các tội tớ của Đức Chúa Trời không được cậy nơi chính mình trong cơn khản cấp lớn lao này. Trong những sự hiện thấy đã được ban cho Ê-sai, cho Ê-xê-chi-ên, và cho Giăng, chúng ta thấy trời liên hệ mật thiết dường nào với những biến cố đang diễn ra trên đất, và sự chăm nom của Đức Chúa Trời đối với những ai trung thành với Ngài là lớn lao dường nào. Thế gian không phải là không có Đấng cai trị. Chương trình của những biến cố sắp đến nằm trong tay Chúa. Đấng Tôn Nghiêm của thiên đàng đang đích thân nắm giữ vận mệnh của các dân tộc, cũng như mọi mối quan tâm của Hội Thánh Ngài. ...”

“Trong Khải tượng của Ê-xê-chi-ên, Đức Chúa Trời có bàn tay Ngài ở dưới các cánh của chê-ru-bim. Điều này nhằm dạy các tội tớ Ngài rằng chính quyền năng thiêng liêng ban cho họ sự thành công. Ngài sẽ hành động cùng họ nếu họ cất bỏ tội lỗi và trở nên thanh sạch trong lòng và trong đời sống.

“Ánh sáng rực rỡ đi giữa các sinh vật hằng sống với tốc độ như chớp nhoáng tượng trưng cho sự mau lẹ mà công việc này cuối cùng sẽ được thúc đẩy cho đến khi hoàn tất. ...”

“Hỡi anh em, đây không phải là lúc để than khóc và tuyệt vọng, không phải là lúc để đầu hàng sự nghi ngờ và vô tín. Đấng Christ hiện nay không phải là một Đấng Cứu Rỗi ở trong ngôi mộ mới của Giô-sép, bị đóng kín bằng một tảng đá lớn và niêm phong bằng ấn của La Mã; chúng

ta có một Đấng Cứu Rỗi đã phục sinh. Ngài là Vua, là Chúa vạn quân; Ngài ngự giữa các chê-ru-bim; và giữa cảnh tranh chiến cùng náo động của các dân tộc, Ngài vẫn gìn giữ dân sự Ngài. Đấng cai trị trên các tầng trời là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. Ngài đo lường mọi thử thách. Ngài canh giữ ngọn lửa của lò phải thử luyện mọi linh hồn. Khi các đồn lũy của các vua sẽ bị đánh đổ, khi những mũi tên thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ đâm thấu lòng các kẻ thù Ngài, dân sự Ngài sẽ được an toàn trong tay Ngài.” Testimonies, quyển 5, 752–754.

Bốn nhân chứng Kinh Thánh xác nhận sự thật rằng sứ điệp của Sự Mặc Khải của Đức Chúa Jêsus Christ được ban cho những người được hình bóng qua các kinh nghiệm của các vị tiên tri này trong đền thánh. Chính khi chúng ta bước vào đền thánh trên trời, chúng ta mới được ban cho sứ điệp mà chúng ta đã được phong nhiệm để rao truyền. “Lò lửa” thử luyện “mọi linh hồn” chính là lò lửa của Ma-la-chi đoạn ba.

Nhưng ai có thể chịu nổi ngày Ngài đến? và ai sẽ đứng vững khi Ngài hiện ra? vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, và như xà-phòng của thợ giặt: Ngài sẽ ngồi như một thợ luyện và làm cho bạc trở nên tinh sạch; Ngài sẽ làm tinh sạch con cháu Lê-vi, và thanh tẩy họ như vàng và bạc, để họ có thể dâng lên Đức Giê-hô-va một của lễ trong sự công chính. Bấy giờ, của lễ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ đẹp lòng Đức Giê-hô-va, như trong những ngày xưa, và như trong những năm trước. Ma-la-chi 3:2–4.

Người luyện bạc biết rằng bạc đã ở trong lò luyện đúng thời gian cần thiết khi bạc trở nên tinh sạch đến mức phản chiếu gương mặt của người luyện. Sự thật này về cách bạc được tinh luyện trong thời cổ xưa phù hợp với động từ sai khiến “marah” mà Đa-ni-ên đã thấy trong chương mười. Trong những ngày cuối cùng này, Chúa đang dẫn dắt dân sự Ngài vào nơi thánh để thử nghiệm, thanh tẩy và tẩy sạch những người là ứng viên được trở thành một phần của ngọn cờ hiệu của một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Trong khoảng thời gian này, “Ngài sẽ hành động cùng” chúng ta, “nếu” chúng ta “chịu cất bỏ sự gian ác và trở nên tinh sạch trong lòng và trong đời sống.” Một số người, như trong Đa-ni-ên 10, chạy trốn khỏi kinh nghiệm ấy; nhưng những người được biểu tượng bởi Đa-ni-ên, là những người thực sự nhìn thấy Khải tượng lớn trong gương soi về sự mặc khải của Đức Chúa Jêsus Christ, thì, như Ê-sai minh họa, sẽ được thanh tẩy từ bàn thờ chạm đến môi mình và sẽ được thanh tẩy, chuẩn bị để ban ra một sứ điệp cho cả một hội thánh bội đạo, rồi đến thế gian.

Sứ điệp được trình bày cho những linh hồn trung tín ấy trong đền thánh. Lê-vi Ký đoạn hai mươi ba, khi được đặt tương ứng với mùa lễ Ngũ Tuần, được hoạch định để phản chiếu Hòm Giao Ước trong Nơi Chí Thánh. Bởi đức tin, cấu trúc của các sứ điệp trong đoạn ấy xác định ba cột mốc trong lịch sử thánh, tại đó sự thử luyện nơi lò lửa được hoàn tất. Thật sâu nhiệm theo cách thần thượng—cấu trúc tiên tri của đoạn hai mươi ba cho phép người học lời tiên tri định vị Ê-xê-chi-ên tại câu một của đoạn một.

Vả, vào năm thứ ba mươi, tháng thứ tư, ngày mồng năm của tháng, khi tôi đang ở giữa những kẻ bị lưu đày bên sông Kê-ba, thì các tầng trời mở ra, và tôi đã thấy những sự hiện thấy của Đức Chúa Trời. Ngày mồng năm của tháng ấy, tức là năm thứ năm kể từ khi vua Giê-hô-gia-kin bị bắt làm phu tù. Ê-xê-chi-ên 1:1, 2.

Là một thầy tế lễ trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, Ê-xê-chi-ên đang ở năm thứ ba mươi của chu kỳ Năm Hân Hỷ thứ mười bảy, tức năm năm trước cuộc vây hãm thứ ba trong ba cuộc vây hãm Giê-ru-sa-lem bởi Nê-bu-cát-nết-sa vào năm 587 TCN. Năm thứ ba mươi trong câu ấy là ba mươi năm sau cuộc phục hưng vĩ đại nhất của lịch sử Cựu Ước, và nhằm ngày thứ năm của năm thứ năm, bởi đó đặt con số năm lên trên lời chứng của Ê-xê-chi-ên. Trong hai câu mở đầu, chúng ta thấy số ba mươi được xác định một lần và số năm được nhắc đến ba lần. Trong cấu trúc của Lê-vi Ký hai mươi ba tương ứng với mùa lễ Ngũ Tuần, sự thử nghiệm thứ hai được biểu trưng bởi số ba mươi vượt đến lễ thổi kèn, năm ngày đến sự thắng thiên của Đấng Christ, rồi năm ngày đến ngày lễ chuộc tội, rồi năm ngày đến cột mốc tượng trưng cho cả mưa đầu mùa (Ngũ Tuần) lẫn mưa cuối mùa (Lều Tạm). Cấu trúc ấy trình bày số ba mươi, tiếp theo là ba bước năm. Ê-xê-chi-ên ở trong đền thờ và cấu trúc của Lê-vi Ký hai mươi ba là Hòm Giao Ước.

Lịch sử chứng thực sự kiện rằng, tại thời điểm này, Ê-xê-chi-ên còn cách năm năm trước một cuộc vây hãm mang tính biểu tượng; cuộc vây hãm ấy kết thúc bằng việc tiêu biểu cho luật ngày Chủ nhật sắp đến, như được tượng trưng bởi sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem. Con số “năm” là một yếu tố chủ đạo trong cấu trúc của Lê-vi Ký hai mươi ba, cũng như con số ba mươi.

Đã được chứng minh trong các bài viết này rằng khi hai mươi hai câu đầu của chương được đối chiếu với hai mươi hai câu cuối, rồi tiếp đó hai tuyến gồm hai mươi hai câu ấy cùng được đối chiếu với mùa Lễ Ngũ Tuần, thì tiến trình thử nghiệm ba bước—là lửa lò luyện của Ma-la-chi—được minh họa một cách rõ ràng. Ba bước ấy sở hữu một alpha và omega trong bước thứ nhất và bước thứ ba, gồm một chuỗi bốn mốc đường, tượng trưng cho một bước.

Lễ Vượt Qua, tiếp theo là lễ bánh không men, tiếp theo là lễ dâng trái đầu mùa của lúa mạch, rồi “năm” ngày cho đến cuối lễ bánh không men. Bốn mốc ấy hợp thành sự thử nghiệm thứ nhất, và Đức Chúa Jêsus luôn dùng phần cuối được minh họa bởi phần đầu, và sự thử nghiệm thứ ba cũng được cấu thành bởi bốn mốc. Lễ kèn thổi, rồi sự thắng thiên của Đấng Christ, tiếp theo là ngày chuộc tội, rồi năm ngày sau là sự đến của cả Lễ Ngũ Tuần lẫn Lễ Lều Tạm. Lễ Ngũ Tuần là biểu tượng của mưa đầu mùa, và Lễ Lều Tạm là biểu tượng của mưa cuối mùa. Trong mô hình Lê-vi Ký đoạn hai mươi ba, cả Lễ Ngũ Tuần lẫn Lễ Lều Tạm đều thẳng hàng.

Vậy, hỡi con cái Si-ôn, hãy vui mừng và hân hoan trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi; vì Ngài đã ban cho các ngươi mưa đầu mùa vừa phải, và Ngài sẽ khiến mưa xuống cho các ngươi, cả mưa đầu mùa lẫn mưa cuối mùa, trong tháng thứ nhất. Giô-ên 2:23.

Tiến trình thử nghiệm và thanh lọc cuối cùng đã bắt đầu vào ngày 31 tháng 12 năm 2023. Sự thử nghiệm đầu tiên là sự thử nghiệm nền tảng, được biểu trưng bởi cuộc tranh chấp về “những kẻ cướp bóc của dân người”, là điều đã phân rẽ nhóm người trước đó đã được thử luyện bởi sự thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020.

“Trong lịch sử và lời tiên tri, Lời Đức Chúa Trời mô tả cuộc xung đột kéo dài giữa lẽ thật và sự sai lầm. Cuộc xung đột ấy vẫn còn đang tiếp diễn. Những điều đã xảy ra sẽ được lặp lại. Những cuộc tranh luận xưa sẽ được khơi lại, và các lý thuyết mới sẽ liên tục xuất hiện. Nhưng dân sự của Đức Chúa Trời, là những người trong đức tin của mình và trong sự ứng nghiệm lời tiên tri đã đảm nhận một phần trong việc rao truyền sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, thứ nhì, và thứ ba,

biết rõ lập trường của mình. Họ có một kinh nghiệm quý hơn vàng ròng. Họ phải đứng vững như đá, giữ vững sự tin cậy ban đầu của mình cho đến cuối cùng.” Manuscript Releases, quyển 1, 47.

Trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi ba, phép thử thứ nhất được tiêu biểu bởi một tổ hợp tiên tri gồm ba sự kiện, rồi năm ngày sau là phần kết thúc của lễ Bánh Không Men. Lễ Vượt Qua là ngày thứ nhất, lễ Bánh Không Men là ngày thứ hai, và của dâng trái đầu mùa là ngày thứ ba. Năm ngày sau, lễ Bánh Không Men chấm dứt. Cấu trúc tiên tri của phép thử thứ nhất trong ba phép thử cũng được tiêu biểu trong phép thử thứ ba và cuối cùng. Trong mốc thứ ba ấy, được cấu thành bởi ba mốc theo sau bởi một mốc, lễ Thối Kèn là ngày thứ nhất, và sự thăng thiên của Đấng Christ là năm ngày sau đó; rồi ngày Lễ Chuộc Tội theo sau năm ngày sau nữa; rồi năm ngày sau nữa, cả Lễ Ngũ Tuần lẫn lễ Lều Tạm đều đánh dấu luật ngày Chủ nhật sắp đến, điều được tiêu biểu trong sách Ê-xê-chi-ên như là sự hủy diệt thành Giê-ru-sa-lem.

Giữa thời điểm kết thúc Lễ Bánh Không Men và Lễ Kèn có ba mươi ngày, điều này không những tượng trưng cho một thầy tế lễ, mà còn là phép thử thứ hai trong ba phép thử được trình bày trong minh họa thiêng liêng.

Phép báp-tem của Đấng Christ minh họa ba cột mốc của Lễ Vượt Qua, bánh không men và trái đầu mùa, vì ba cột mốc ấy tượng trưng cho sự chết, sự chôn và sự phục sinh của Đấng Christ. Ba bước ấy tiếp theo là năm ngày dẫn đến bước thứ tư, được tiêu biểu bởi sự kết thúc của lễ bánh không men. Phép báp-tem trình bày ba bước ấy trong một khoảnh khắc ngắn ngủi khi Giăng làm phép báp-tem cho Đấng Mê-si của mình. Các kỳ lễ mùa xuân phân cách ba bước ấy, mỗi bước cách nhau một ngày, còn các kỳ lễ mùa thu phân cách ba bước ấy, mỗi bước cách nhau năm ngày.

Khi chúng ta áp dụng phép thử thứ nhất của các kỳ lễ mùa xuân như một tổ hợp gồm ba mốc, tiếp theo là một mốc sau đó năm ngày; rồi áp dụng các kỳ lễ mùa thu như ba mốc, năm ngày sau đó là một mốc, thì một cấu trúc tiên tri được thiết lập, gồm một mốc alpha là ba, tiếp theo là năm ngày, rồi tiếp theo là ba mươi ngày, và phép thử thứ ba của các kỳ lễ mùa thu như một mốc ba, tiếp theo là năm ngày—cấu trúc ấy minh họa phép thử thứ nhất là bao phủ tổng cộng năm ngày, tiếp theo là một phép thử thứ hai gồm ba mươi ngày, vươn tới mốc thứ ba là năm ngày. Năm cộng ba mươi, cộng năm là bốn mươi ($5 + 30 + 5 = 40$).

Phép báp-tem của Đấng Christ ngay sau đó được tiếp nối bởi bốn mươi ngày, kết thúc bằng ba sự thử nghiệm. Còn nhiều điều hơn nữa có thể được nhận ra trong cấu trúc của Lê-vi Ký hai mươi ba khi kết hợp với mùa Lễ Ngũ Tuần, nhưng ở một tầng ý nghĩa khác, chương này tượng trưng cho Hòm Giao Ước trong Nơi Chí Thánh.

Các kỳ lễ mùa xuân và mùa thu trong Lê-vi Ký hai mươi ba được đặt ở giữa hai ngày Sa-bát. Hai ngày Sa-bát ấy tượng trưng cho hai kê-ru-bim che phủ, và các dấu mốc của mùa Lễ Ngũ Tuần phù hợp với Lê-vi Ký hai mươi ba tượng trưng cho Hòm Giao Ước cùng hai kê-ru-bim che phủ. Trong chương một, Ê-xê-chi-ên được đem vào nơi thánh, và khi được đưa đến đó, ông được đặt vào thời điểm năm ngày trước cuộc vây hãm dẫn đến sự hủy diệt Giê-ru-sa-lem, hình bóng cho luật ngày Chủ nhật sắp đến. Luật ngày Chủ nhật được tượng trưng bởi Lễ Ngũ Tuần và lễ Lều Tạm trong Lê-vi Ký hai mươi ba. Ê-xê-chi-ên ở trong năm thứ ba mươi, và ba mươi là giai đoạn của phép thử

thứ hai trong ba phép thử hợp thành lò lửa của Ma-la-chi ba. Phép thử thứ hai được tượng trưng bởi ba mươi ngày, cũng như Ê-xê-chi-ên ở trong năm thứ ba mươi của chu kỳ Hân Hỷ thứ mười bảy đã bắt đầu tại Lễ Vượt Qua trọng đại của Giô-si-a, như các sử gia gọi như vậy. Ê-xê-chi-ên ở trước cuộc vây hãm kéo dài mười tám tháng năm năm, và ông ở trong đền thờ, tức là ở giữa ba phép thử cuối cùng thanh tẩy và sàng lọc dân sót lại. Phi-e-rơ ở tại Sê-sa-rê Phi-líp (Panium), cũng ở giữa ba phép thử, như được tượng trưng bởi Panium (Sê-sa-rê Phi-líp), núi Hóa Hình và thập tự giá.

Vào năm 592 TCN, Ê-xê-chi-ên được làm cho “câm” một cách siêu nhiên và chỉ nói khi Đức Chúa Trời mở miệng ông. Tình trạng ấy tiếp tục cho đến khi Giê-ru-sa-lem sụp đổ vào năm 585/6 TCN. Đức Chúa Trời đã khiến ông nói khi cuộc vây hãm bắt đầu, vào ngày “điều mất” ông “ưa thích” qua đời, nhưng ông không được phép nói cách tự do cho đến khi Giê-ru-sa-lem, “điều mất” Y-sơ-ra-ên “ưa thích,” đã sụp đổ. Sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem tượng trưng cho luật ngày Chúa nhật sắp đến, và chính tại đó, cha của Giăng Báp-tít, một thầy tế lễ thuộc ban thứ tám, là người đã bị làm cho câm trong khi phục vụ trong đền thờ—là nơi Ê-xê-chi-ên cũng đã ở (trong sự hiện thấy)—cũng đã bị làm cho câm trong khoảng chín tháng. Chính vào ngày thứ tám sau khi Giăng sinh ra, khi Giăng đang được chịu phép cắt bì, thì ông được phép nói. Hai nhà tiên tri bị làm cho câm khi đang ở nơi thánh. Nhà tiên tri thứ ba bị làm cho câm khi đang chiêm ngưỡng Đấng Christ trong nơi thánh là Đa-ni-ên. Trong chương mười, Đa-ni-ên ở trong nơi thánh, và đứng vào lúc ông đang được chạm đến lần thứ hai trong ba lần, thì ông bị làm cho câm. Tại điểm giữa, Đa-ni-ên bị làm cho câm.

Và khi người đã phán những lời ấy với tôi, tôi úp mặt xuống đất, và tôi nên câm lặng. Kìa, có một Đấng giống như hình dạng con cái loài người chạm đến môi tôi; bấy giờ tôi mở miệng, nói, và thưa cùng Đấng đứng trước mặt tôi rằng: Ôi chúa tôi, bởi sự hiện thấy này, những nỗi đau đớn của tôi dồn cả lên tôi, và tôi không còn chút sức lực nào. Đa-ni-ên 10:15, 16.

Phát biểu

Biểu tượng của việc “nói” được đánh dấu vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp đến, khi Hoa Kỳ nói như con rồng, con lừa cái của Ba-la-am nói, khai tượng của Ha-ba-cúc nói và không dối trá. Ba tiên tri câm, những người bị làm cho câm khi đang ở trong đền thánh, đã nói vào lúc thành Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt. Với Xa-cha-ri, ông nói để xác nhận rằng tên mới của con trai ông là đúng, như vậy tiêu biểu cho những người Phi-la-đen-phi là những người được ban cho một tên mới.

Kẻ nào thắng, Ta sẽ làm cho người ấy trở nên một cây trụ trong đền thờ của Đức Chúa Trời Ta, và người ấy sẽ không bao giờ còn ra khỏi đó nữa; Ta sẽ viết trên người ấy danh của Đức Chúa Trời Ta, và danh của thành Đức Chúa Trời Ta, tức là Giê-ru-sa-lem mới, từ nơi Đức Chúa Trời Ta mà từ trời xuống; và Ta sẽ viết trên người ấy danh mới của Ta. Khải Huyền 3:12.

Xa-cha-ri được ban cho một tấm bảng để viết tên mới của gia đình Giăng.

Và xảy đến rằng, đến ngày thứ tám, họ đến để làm phép cắt bì cho đứa trẻ; và họ gọi nó là Xa-cha-ri, theo tên cha nó. Nhưng mẹ nó đáp rằng: Không phải thế; song nó sẽ được gọi là Giăng. Họ nói với bà: Trong họ hàng của bà không có ai mang tên đó. Rồi họ ra dấu cho cha

nó, hỏi ông muốn đặt tên nó là gì. Ông xin một tấm bảng viết, rồi viết rằng: Tên nó là Giăng. Và mọi người đều lấy làm lạ. Tức thì miệng ông được mở ra, lưỡi ông được cời trói, và ông nói, ngợi khen Đức Chúa Trời. Lu-ca 1:59–64.

Tên mới của Giăng tương ứng với hội thánh Phi-la-đen-phi, và tên Xa-cha-ri tương ứng với Lao-đi-xê, như được tiêu biểu qua sự không tin của Xa-cha-ri đối với sứ điệp của thiên sứ thứ ba. Tất cả các vị tiên tri đều đề cập đến những ngày sau rốt, và những ngày sau rốt là lịch sử của thiên sứ thứ ba. Vậy nên, thiên sứ đã mang sứ điệp ấy hẳn phải là thiên sứ thứ ba. Xa-cha-ri đã từ chối hiểu rằng Chúa sẽ đi ngang qua hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm Lao-đi-xê. Còn nhiều điều cần được nói thêm về sự phục hồi của tiếng nói trong các vị tiên tri này, nhưng chúng ta sẽ tiếp tục tiến tới sự hiểu biết về đường lối tiên tri của Giô-si-a.

Bánh Xe của Giô-si-a

Chúng ta đã đề cập đến chu kỳ Năm Hân Hỷ thứ mười bảy khởi đầu tại Lễ Vượt Qua của Giô-si-a vào năm 622 TCN, nhưng dòng của Giô-si-a bắt đầu từ rất lâu trước năm 622 TCN. Sự phản nghịch của Y-sơ-ra-ên, điều đã đưa Sau-lơ lên ngôi làm vị vua đầu tiên của Y-sơ-ra-ên, đánh dấu bốn mươi năm vua Sau-lơ sẽ trị vì, tiếp theo là bốn mươi năm vua Đa-vít sẽ trị vì, rồi tiếp theo là bốn mươi năm Sa-lô-môn sẽ trị vì. Sự khước từ Đức Chúa Trời đã xúc phạm sâu xa đến nhà tiên tri Sa-mu-ên ấy đã xảy ra vào năm 1097 TCN, và mở đầu một dòng tiên tri của sự phản nghịch, dòng ấy chấm dứt tại thập tự giá khi người Do Thái tuyên bố rằng họ không có vua nào khác ngoài Sê-sa.

Nhưng họ kêu lên rằng: Hãy đem hấn đi, hãy đem hấn đi, đóng đinh hấn trên thập tự giá! Phi-lát phán cùng họ rằng: Ta sẽ đóng đinh Vua các người trên thập tự giá sao? Các thầy tế lễ cả thưa rằng: Chúng tôi không có vua nào ngoài Sê-sa. Giăng 19:15.

Vào năm 1097 TCN, ba vị vua sẽ trị vì, mỗi người bốn mươi năm, cho đến khi Sa-lô-môn qua đời vào năm 977 TCN, khi ấy vương quốc phân chia thành miền bắc và miền nam.

Sau đó, họ đòi có một vua; và Đức Chúa Trời ban cho họ Sau-lơ, con trai của Kích, một người thuộc chi phái Bên-gia-min, trong khoảng bốn mươi năm. Công vụ các Sứ đồ 13:21.

Đa-vít được ba mươi tuổi khi bắt đầu trị vì, và người trị vì bốn mươi năm. Tại Hép-rôn, người trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng; còn tại Giê-ru-sa-lem, người trị vì ba mươi ba năm trên toàn thể Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. II Sa-mu-ên 2:4, 5.

Triều đại của Sa-lô-môn bắt đầu vào năm 971 TCN; nền của Đền Thờ được đặt vào năm thứ tư của Sa-lô-môn (967 TCN). Việc xây cất kéo dài bảy năm (1 Các Vua 6:37–38), và Đền Thờ được hoàn tất vào tháng thứ tám của năm thứ mười một triều Sa-lô-môn. Lễ cung hiến chính thức diễn ra vào tháng thứ bảy (tháng Ê-tha-nim), trong kỳ Lễ Lều Tạm (1 Các Vua 8; 2 Sử Ký 5–7). Các vua, Đền Thờ và dân tộc, mỗi bên đều được biểu hiện trong lịch sử bằng một giai đoạn bốn trăm chín mươi năm, một giai đoạn phân biệt rõ ràng như một thời kỳ tiên tri liên hệ hoặc với các vua, hoặc với Đền Thờ, hoặc với dân tộc.

Đa-ni-ên bị bắt làm phu tù vào năm 607 TCN, mặc dù đa số các nhà niên đại học Kinh Thánh xác định là năm 605 TCN. Hồ sơ lịch sử phải phù hợp với chứng ngôn tiên tri, và biểu tượng học của các biến cố được đánh dấu về mặt lịch sử trên dòng lịch sử bắt đầu với ước muốn có một vua vào năm 1097 TCN đòi hỏi, dựa trên nhiều nhân chứng tiên tri, rằng năm 607 TCN là sự áp dụng chính xác, chứ không phải năm 605 TCN. Năm 607 TCN đánh dấu sự kết thúc của bốn trăm chín mươi năm trong dòng các vua, nhưng đồng thời cũng khởi đầu một trong ba sự thể hiện chính của bảy mươi năm xuất hiện trong dòng ấy. Năm 607 TCN đánh dấu sự kết thúc của bảy mươi năm đã bắt đầu với sự lưu đầy của Ma-na-se vào năm 677 TCN. Sự thể hiện thứ nhất của biểu tượng bốn trăm chín mươi năm (vốn có ba nhân chứng trong dòng ấy) kết thúc tại điểm một trong ba nhân chứng của bảy mươi năm chấm dứt, và một nhân chứng khác của bảy mươi năm bắt đầu; cấu trúc toán học làm chứng cho năm 607 TCN, bất chấp quan điểm cho rằng Đa-ni-ên bị bắt làm phu tù vào năm 605 TCN.

Trong tuyến thời gian bao gồm giai đoạn 490 năm gắn liền với các vua từ năm 1097 TCN cho đến năm 607 TCN, cũng có 490 năm tính từ lễ cung hiến Đền thờ của Sa-lô-môn cho đến lễ cung hiến Đền thờ thời hậu lưu đầy do Xô-rô-ba-bên thực hiện vào năm 516 TCN. Khoảng 490 năm ấy gồm 420 năm kể từ lễ cung hiến của Sa-lô-môn vào năm thứ mười một của ông, cộng với 70 năm Đền thờ bị hoang vu trong thời kỳ lưu đầy, tổng cộng là 490 năm. Chiều chỉ thứ ba của A-ta-xét-xe đến 59 năm sau, vào năm 457 TCN, và đánh dấu sự khởi đầu của 490 năm đã được “định” (cắt ra, Đa-ni-ên 9:24) cho dân sự của Đức Chúa Trời, là khoảng thời gian kết thúc vào năm 34 với việc Ê-tiên bị ném đá. Dĩ nhiên, còn có nhiều chứng cứ niên đại sâu sắc khác trong tuyến tiên tri bắt đầu với sự bội đạo nền tảng là việc chối bỏ Đức Chúa Trời và Thần Linh Tiên Tri vào năm 1097 TCN, và kết thúc khi Ê-tiên thấy Đấng Christ đứng bên hữu Đức Chúa Trời. Trong chứng từ này, chúng ta tìm thấy bánh xe tiên tri của Giô-si-a.

Tôi nói “sự bội đạo nền tảng,” vì điểm khởi đầu của dòng này xác định thời điểm Y-sơ-ra-ên từ chối Đức Chúa Trời làm Vua, do mong muốn có một vị vua thuộc về thế gian, qua đó đánh dấu nền tảng của chế độ quân chủ loài người tại Y-sơ-ra-ên. Tôi cũng viết điều này liên quan đến bánh xe của Giô-si-a, tên có nghĩa là “nền tảng của Đức Chúa Trời,” là một biểu tượng vừa của nền tảng, vừa của sự bội đạo nền tảng của dân Đức Chúa Trời.

Khi Sa-lô-môn qua đời và mười hai chi phái phân chia thành phương bắc và phương nam, việc Giê-rô-bô-am thiết lập hệ thống thờ phượng giả mạo đã bị vị tiên tri bất tuân quả trách, và trong lời quả trách ấy có chứa đựng lời tiên tri về một vị vua sẽ đến tên là Giô-si-a. Ngay tại cuộc bội đạo nền tảng của Giê-rô-bô-am và mười chi phái phương bắc, lời tiên tri về Giô-si-a và cuộc phục hưng của ông—được đánh dấu bằng Lễ Vượt Qua trọng đại năm 622 TCN—đã được báo trước. Cuộc phục hưng ấy được mang đến bởi việc phát hiện các bản văn của Môi-se và lời công bố sự phán xét trên dân sự của Đức Chúa Trời vì sự bội đạo liên tục của họ. Khi những lời trong các bản văn của Môi-se được đọc cho vua Giô-si-a, điều đó đã tạo nên cuộc phục hưng vĩ đại nhất trong lịch sử Cựu Ước. Lời tiên tri về một hài nhi sẽ được sinh ra trong tương lai, tên là Giô-si-a, cũng bao hàm sự lên án mang tính tiên tri đối với cuộc bội đạo nền tảng đã được vị tiên tri bất tuân công bố chống lại vua Giê-rô-bô-am.

Sự rửa sả của Môi-se, như Đa-ni-ên gọi, chính là “bảy kỳ” trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu, và điều ấy đã trở thành sự khám phá nền tảng của William Miller, người là biểu tượng của các lễ thật nền tảng của Cơ Đốc Phục Lâm. Sự ban quyền năng cho sứ điệp của Miller vào ngày 11 tháng 8 năm 1840 đã được thực hiện qua công việc của “Giô-si-a” Litch trong các năm 1838 và 1840. Năm 1863, những nền tảng ấy bị gạt bỏ sang một bên, và “bảy kỳ” trở thành biểu tượng không chỉ của các lễ thật nền tảng của những người Millerite Phi-la-đen-phi, mà còn là biểu tượng của sự phản loạn của chủ nghĩa Millerite Lao-đi-xê chống lại các nền tảng ấy. Lịch sử của những người Millerite thuộc thiên sứ thứ nhất và thứ hai mang trong mình biểu tượng của “Giô-si-a”, là điều sẽ được lặp lại từng chi tiết một trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn ngàn người. Bánh xe của Giô-si-a vưon ngược về thuật phù thủy của vua Sau-lơ, rồi kéo dài mãi đến việc hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ bảy Lao-đi-xê bị mưa ra vào luật ngày Chúa nhật. Bánh xe của Giô-si-a trong Ê-xê-chi-ên hiện đang trong tiến trình được mở ấn như là đỉnh điểm của việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn ngàn người.

Chúng tôi sẽ tiếp tục những điều này trong bài viết tiếp theo.